TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/DS-ST
Ngày: 23-7-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ẩn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Bỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Giàu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 270/2023/TLST-DS ngày 17/11/2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70A/2024/QĐXXST-DS ngày 21/6/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 53/2024/QĐST-DS ngày 08/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S Có Ngay

Địa chỉ: Số A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Trần Trọng H, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: 8 L, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2023 cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty TNHH S1 nay là Công ty cổ phần S Có Ngay ủy quyền cho ông Trần Trọng H trình bày: Ngày 28/7/2022, bà Nguyễn Thị Ngọc T đến Chi nhánh của Công ty TNHH S1 tại Cần Thơ ký hợp đồng cầm cố tài sản số: LPM220701008NA15X cầm cố 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen; lãi suất 1,1%/tháng; thời hạn cầm cố 18 tháng từ 28/7/2022 đến ngày 28/01/2024, mỗi tháng trả 856.888 đồng vào ngày 28 hàng tháng. Ngày 28/7/2022 bà Nguyễn Thị Ngọc T mượn xe mô tô trên để sử dụng và hẹn đến ngày 28/8/2022 trả xe nhưng không trả. Từ thời điểm bà T nhận số tiền 13.310.000 đồng tiền cầm cố chiếc xe cho đến khi Toà án đưa vụ án ra xét xử thì bà T chưa trả cho Công ty cổ phần S Có Ngay bất kỳ khoản tiền nào. Do đó Công ty cổ phần S Có Ngay khởi kiện yêu cầu bà T trả số tiền nợ gốc 13.310.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 23/7/2024 là 5.314.683 đồng (tiền lãi trong hạn 3.543.122 đồng, tiền lãi quá hạn 1.771.561 đồng).

Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc T không thanh toán số tiền trên thì bà T phải giao 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen cho Công ty cổ phần S Có Ngay để thanh toán nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T vắng mặt không trình bày gì.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S Có Ngay, buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả cho Công ty cổ phần S Có Ngay tiền gốc là 13.310.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 23/7/2024 là 5.314.683 đồng (tiền lãi trong hạn 3.543.122 đồng, tiền lãi quá hạn 1.771.561 đồng). Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc T không thi hành được khoản tiền nêu trên thì Công ty cổ phần S Có Ngay có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự bán đấu giá 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen. Bà Nguyễn Thị Ngọc T có trách nhiệm giao xe cho Cơ quan Thi hành án dân sự để thực hiện thủ tục bán xe thu hồi nợ cho Công ty cổ phần S Có Ngay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, bà Nguyễn Thị Ngọc T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng bà T vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ bà T đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng, không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà T.

[2] Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Căn cứ Hợp đồng cầm cố tài sản số: LPM220701008NA15X ngày 28/7/2022 thì Nguyễn Thị Ngọc T ký hợp đồng với Công ty TNHH S1(nay là Công ty cổ phần S Có Ngay)để cầm cố 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen để lấy 13.310.000đ; lãi suất 1,1%/tháng; thời hạn cầm cố 18 tháng từ 28/7/2022 đến ngày 28/01/2024. Vì vậy có đủ cơ sở xác định hợp đồng cầm cố tài sản giữa các bên đã phát sinh hiệu lực pháp luật, đến hạn trả nợ bà Nguyễn Thị T đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, trong đó tiền gốc 13.310.000đ, tiền lãi trong hạn 3.543.122 đồng, tiền lãi quá hạn 1.771.561 đồng. Công ty TNHH S1 (nay là Công ty cổ phần S Có Ngay) có đòi nợ nhiều lần nhưng bà T không trả. Nay Công ty cổ phần S Có Ngay khởi kiện yêu cầu bị đơn trả 18.624.683 đồng (lãi tạm tính đến ngày 23/7/2024) là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Công ty cổ phần S Có Ngay yêu cầu bà T giao 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen để thanh toán nợ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Mục 5 Phụ lục hợp đồng cầm cố số LPM220701008NA15X ngày 28/7/2022 quy định về: Xử lý tài sản cầm cố: "*Trường hợp khách hàng không trả được một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và lãi đúng hạn hoặc khách hàng vi phạm thoả thuận trong hợp đồng thì Công ty S1 có quyền xử lý tài sản cầm cố theo quy định của pháp luật.* Theo quy định tại Khoản 2 Điều 314 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định "*Bên nhận cầm cố có quyền xử lý tài sản cầm cố theo phương thức đã thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật*". Do đó, nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản cầm cố trong trường hợp bị đơn không thực hiện được theo thỏa thuận trong hợp đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 309, Điều 310, Điều 312, khoản 2 Điều 314 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S Có Ngay.

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả cho Công ty cổ phần S Có Ngay (trước đó là Công ty TNHH S1) tiền gốc là 13.310.000 đồng và tiền lãi là 5.314.683 đồng, trong đó: lãi trong hạn 3.543.122 đồng, tiền lãi quá hạn 1.771.561 đồng.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc T không thi hành được khoản tiền nêu trên thì Công ty cổ phần S Có Ngay có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự bán đấu giá 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen. Bà Nguyễn Thị Ngọc T có trách nhiệm giao 01 xe mô tô 02 bánh biển số 95H1-640.07; chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010422 do Công an H1 cấp ngày 02/3/2022; loại xe Honda Airblade 125CC màu xám đen cho Cơ quan Thi hành án dân sự để thực hiện thủ tục bán xe thu hồi nợ cho Công ty cổ phần S Có Ngay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 931.234 đồng.

Công ty TNHH S1 nay là Công ty cổ phần S Có Ngay được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 501.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002711 ngày 15/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đươngsự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Hoài Ẩn